

Số: /TB-THADS(KV6) Lâm Đồng, ngày tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá

Thửa đất số 222, tờ bản đồ số 19, diện tích theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và đo đạc trên thực địa là 645,3m² (trong đó, đất ở tại nông thôn 100m², đất trồng cây lâu năm 545,3m²). Đã được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 085986 ngày 09/8/2021 cho ông Nguyễn Đăng Ninh, cập nhật chuyển nhượng cho ông Phạm Viết Thương theo hồ sơ số 007556.CN.001 ngày 28/4/2022 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Đắk Glong.

2. Giá khởi điểm

Giá khởi điểm: 1.193.685.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn

Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Trung Tâm dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng, địa chỉ: Số 52, Phan Đình Phùng, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Tổng số điểm: 97 điểm.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không.

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM CÁC TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ		GHI CHÚ
		TTDVGTS LÂM ĐỒNG	TT KHÁC	
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.			
1	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố đủ điều kiện.	Đủ điều kiện		
2	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.			

II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.	19		
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá.	10		
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc.	5		
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện.	5		
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá.	5		
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá).	2		
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá.	3		
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên. Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.	2		
4	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến (tên: lacvietauction.vn; phê duyệt ngày 20/6/2024)	1		lacviet Auction.vn
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá.	1		
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong Phương án).	16		
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao.	4		
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả			
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả			
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ).	4		Có PA
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá.	4		Có PA
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật.	2		

3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá.</i>	2		
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá.</i>	4		Có PA
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.	57		
1	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành).</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15	0	
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá.</i>			
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá.</i>			
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá.</i>			
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên.</i>	15		1.772 CDG
2	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề.</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7		
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào).</i>			
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành.</i>			
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành.</i>			
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên.</i>	7		456 DGT
3	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7		
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch).</i>			
3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc.</i>			
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc.</i>			
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên.</i>	7		449 DGT
4	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên.</i>	3		
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất.</i>	3		108 CDG
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề.</i>			

4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo.</i>			
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động.	7		
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 5 năm.</i>			
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm.</i>			
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm.</i>			
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên (Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 04/9/1997)</i>	7		27 năm
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4		
6.1	<i>01 đấu giá viên.</i>			
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên.</i>			
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên.</i>	4		11 ĐGV
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4		
7.1	<i>Dưới 05 năm.</i>			
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm.</i>			
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên (GPHN số 64, cấp lần đầu năm 2025).</i>	4		20 năm
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5		0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên.</i>			
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên.</i>			
8.3	<i>Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên.</i>	5		10 ĐGV trên 07 năm
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng.	5		
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng.</i>			
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng.</i>			
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên.</i>	5		348 triệu

V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá, chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này).	5		
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá. - Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi, bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản. - Người có tài sản đấu giá phải công khai các tiêu chí thành phần kèm theo số điểm đối với tiêu chí này (nếu có).			
2	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3		
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh.	2		
4	Tiêu chí khác.			
Tổng số điểm		97		

Nơi nhận:

- Công TTĐT Quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Trang TTĐT THADS tỉnh Lâm Đồng (để đăng tải);
- Cổng TTĐT của Cục quản lý THADS (để đăng tải);
- Viện KSND tỉnh Lâm Đồng;
- Viện KSND Khu vực 6;
- Đương sự (để biết);
- Lưu: VT, HS.THA.

CHẤP HÀNH VIÊN**Nguyễn Đức Quang**